TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 92/2023/HS-ST Ngày: 28- 6- 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đinh Văn Thông
2/ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/HSST ngày 16/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXX ST-HS ngày 12/6/2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị Mộng T, sinh năm 1994, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp P, xã Phú C, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12. Con ông Ngô Văn Tốt, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974. Chồng Trần Minh T, sinh năm 1994. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ngô Thị Mộng T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, nơi cư trú xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc. Có đơn đề nghị vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị D, sinh năm 1976, nơi cư trú tổ 16, ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị Mộng T là công nhân công ty Jumbo thuộc Khu công nghiệp Suối Tre, có địa chỉ tại khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, T điều khiển xe mô tô của mình đi từ nhà tại ấp P, xã Phú C, huyện Đ đến công ty để làm việc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T đến khu vực tủ để đồ cá nhân của công nhân tại xưởng C1 thì thấy tủ cá nhân của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, nơi cư trú xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc (anh H làm chung xưởng C1 với T) không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đến mở tủ thấy bên trong có 01 chìa khóa xe mô tô và thẻ công nhân. T cầm chìa khóa đi ra bãi xe của công ty lấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh - bạc, biển số 60C1-761.82 của anh H. T mở cốp xe kiểm tra, bên trong có thẻ xe và 01 cái bóp da màu đen đựng giấy tờ tùy thân của anh H. T lấy thẻ xe, xuất trình với bảo vệ rồi dắt xe ra khỏi công ty. Sau đó, T điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Thùy Dung do chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1976, nơi cư trú tổ 16, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm làm chủ, nói với chị Dung đây là xe của chồng, muốn cầm với giá 8.000.000 đồng thì chị Dung đồng ý. T lấy giấy tờ trong bóp và căn cước công dân photo của T đưa cho chị Dung rồi quay trở lại công ty lấy xe mô tô của mình trở về nhà. Số tiền cầm xe T sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Đến 16 giờ 30 cùng ngày, anh H tan ca làm thì phát hiện xe mô tô bị mất nên đã trình báo sự việc với Công an phường S Qua kiểm tra hình ảnh từ camera công ty, phát hiện T là người đã lấy trộm nên anh H gọi cho T hỏi xe đâu thì T thừa nhận đã mang xe đi cầm. Sau đó, T nhờ người quen trả lại giấy tờ tùy thân cho anh H. Đến trưa ngày 19/12/2022, Công an phường Suối Tre mời T về làm việc, T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Công an đã tiến hành thu hồi xe mô tô Yamaha Exciter 150, biển số 60C1-761.82 tại tiệm cầm đồ Thùy Dung.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121/HĐĐGTTTHS ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: 01 xe mô tô gắn máy hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh - bạc, biển số 60C1-761.82, đã qua sử dụng (thời điểm ngày 16/12/2022), có giá trị 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng);

* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150, biển số 60C1-761.82; 03 đoạn video clip ghi hình bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh H tại công ty Jumbo được lưu trong 01 đĩa DVD; 01 áo thun ngắn tay màu xanh lá cây; 01 quần thun dài màu đen: đây là bộ quần áo mà T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKS-HS ngày 16/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ngô Thị Mộng T phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Mộng T từ 08 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150, biển số 60C1-761.82. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H.

+ 03 đoạn video clip ghi hình bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh H tại công ty Jumbo được lưu trong 01 đĩa DVD, lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh lá cây; 01 quần thun dài màu đen: đây là bộ quần áo mà T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi chụp hình lưu vào hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho T.

* Về dân sự:

Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Chị Dung yêu cầu bị cáo T bồi T số tiền 8.000.000 đồng, là số tiền mà chị Dung đã cầm chiếc xe cho T. T đã bồi T xong, chị Dung không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Nguyễn Thị D, người đã nhận cầm xe mô tô thuộc quyền sở hữu của người khác (anh H) nhưng không có giấy ủy quyền của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố nên đã chuyển hồ sơ xem xét xử phạt hành chính theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, tại bãi đậu xe của Công ty J thuộc khu phố N, phường S, thành phố L, Ngô Thị Mộng T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150, biển số 60C1-761.82 có giá trị

18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) của anh Nguyễn Văn H rồi đem đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Ngô Thị Mộng T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng lao động và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham lam, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình để rèn luyện bản thân trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

[4 Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối hận về hành vi vi phạm của mình, tự nguyện sửa chữa, bồi T thiệt hại; tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội xét xử xét thấy cần xử hình phạt tù đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là đủ nghiêm.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 01 xe mô tô Yamaha Exciter 150, biển số 60C1-761.82. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H.

+ 03 đoạn video clip ghi hình bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh H tại công ty Jumbo được lưu trong 01 đĩa DVD, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh lá cây; 01 quần thun dài màu đen: đây là bộ quần áo mà T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi chụp hình lưu vào

hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho T nên không xét.

* Về dân sự:

Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Chị Nguyễn Thị D yêu cầu bị cáo T bồi T số tiền 8.000.000 đồng, là số tiền mà chị D đã cầm chiếc xe cho T. Bị cáo T đã bồi T xong, chị D không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Đối với hành vi chị Nguyễn Thị D đã nhận cầm xe mô tô thuộc quyền sở hữu của người khác (anh H) nhưng không có giấy ủy quyền của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố nên đã chuyển hồ sơ xem xét xử phạt hành chính theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Mộng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Mộng T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Thị Mộng T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự".

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Ngô Thị Mộng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Lê Thị Hoa